

Số: ~~13326~~ /CT – TTHT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~11~~ tháng ~~11~~ năm 2019

V/v chính sách thuế

Kính gửi: Công ty TNHH Lock & Lock HCM
Địa chỉ: 77 Hoàng Văn Thái, P. Tân Phú, Q.7, TP. Hồ Chí Minh
MST: 0309921077

~~Trả lời văn bản số 142019/CV-LOCK ngày 17/09/2019 của Công ty về~~
chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Luật số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014:

- Tại Điều 7 quy định quyền của doanh nghiệp:

“Điều 7. Quyền của doanh nghiệp

1. Tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm.

...”

- Tại Điều 8 quy định nghĩa vụ của doanh nghiệp:

“Điều 8. Nghĩa vụ của doanh nghiệp

...”

3. kê khai thuế, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

...”

6. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ về đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, công khai thông tin về thành lập và hoạt động, báo cáo và các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

...”

Căn cứ Điểm a Khoản 7 Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/5/2015 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 1 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 119/2014/TT-BTC) qui định như sau:

“b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hoá, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động (trừ hàng hoá luân chuyển nội bộ, tiêu dùng nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất).

...”

Căn cứ Khoản 1 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 qui định:

“1. Thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ, kể cả thuế GTGT đầu vào không được bồi thường của hàng hoá chịu thuế GTGT bị tổn thất.

...”



Căn cứ Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 sửa đổi, bổ sung Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính) qui định như sau:

“Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

2. Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên, trừ các trường hợp giá trị hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng, hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT và trường hợp cơ sở kinh doanh nhập khẩu hàng hóa là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt gồm chứng từ thanh toán qua ngân hàng và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt khác hướng dẫn tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.”

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/9/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

...”


Căn cứ những quy định nêu trên, về nguyên tắc Công ty phải lập hoá đơn trong mọi trường hợp bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ thuộc các ngành nghề kinh doanh mà luật không cấm (trừ các khoản thu không phải lập hoá đơn theo quy định).


Thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ nếu đáp ứng các điều kiện qui định tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC và không thuộc các trường hợp qui định tại khoản 15 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

Các khoản chi thực tế liên quan đến hoạt động SXKD của doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ (trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) nếu có đầy đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật, có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với

các hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT).

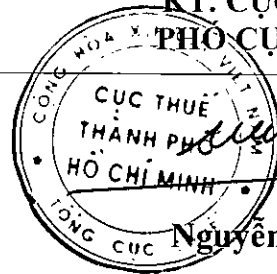
Về việc doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh mà luật không cấm nhưng không thuộc ngành nghề đã đăng ký, đề nghị doanh nghiệp liên hệ Sở Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
 - P.TTKT số 6;
 - P.NVDTPC;
 - Lưu VT, TTHT.
- 1806-14299315/19ndk

15 31 57



KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Nam Bình